

SỞ GD & ĐT NGHỆ AN
LIÊN TRƯỜNG THPT
QUỲNH LƯU - HOÀNG MAI 2
- ĐÔ LƯƠNG 3 - THÁI HÒA
- CỜ ĐỎ - TÂN KỲ

ĐỀ THI THỬ TỐT NGHIỆP THPT
ĐỢT 1 - NĂM 2025 - 2026
Môn thi: LỊCH SỬ
Thời gian: 50 phút, không kể thời gian phát đề
Mã đề: 601

PHẦN I. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM LỰA CHỌN. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Trong cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam (1945-1954), thực dân Pháp đã thực hiện kế hoạch nào sau đây?

- A. Kế hoạch lập “áp chiến lược”.
B. Kế hoạch Giôn-xơn - Mác-na-ma-ra.
C. Kế hoạch Na-va.
D. Kế hoạch Xta-lây - Tay-lo.

Câu 2. Nhằm thực thi chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa, Chính phủ Việt Nam đã triển khai hoạt động nào sau đây?

- A. Xây dựng nhà máy điện nguyên tử.
B. Chủ động tấn công vũ trang.
C. Phát triển du lịch nghỉ dưỡng.
D. Xây dựng bia chủ quyền.

Câu 3. Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam giai đoạn 1996-2006 xác định nội dung nào sau đây là quốc sách hàng đầu?

- A. Công nghiệp không khói.
B. Bảo vệ môi trường.
C. Xuất khẩu lao động.
D. Giáo dục và đào tạo.

Câu 4. Đầu thế kỉ XV, cuộc khởi nghĩa Lam Sơn của nhân dân Đại Việt diễn ra nhằm chống lại quân xâm lược nào sau đây?

- A. Quân Khơ-me đỏ. B. Quân Minh. C. Quân Nam Hán. D. Quân Tây Ban Nha.

Câu 5. Năm 1922, lịch sử thế giới ghi nhận sự kiện quan trọng nào sau đây?

- A. Liên Xô và Mỹ tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh.
B. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc ở châu Âu.
C. Tổ chức Liên hợp quốc chính thức được thành lập.
D. Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết ra đời.

Câu 6. Nội dung nào sau đây là bối cảnh ra đời của tổ chức Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Tất cả các nước Đông Nam Á đã giành được độc lập.
B. Xu thế khu vực hóa trên thế giới đã xuất hiện.
C. Hệ thống tư bản chủ nghĩa đã tan rã và sụp đổ.
D. Liên Xô lâm vào khủng hoảng trầm trọng.

Câu 7. Trong công cuộc Đổi mới đất nước (từ năm 1986), Đảng Cộng sản Việt Nam xác định lĩnh vực nào sau đây là trọng tâm?

- A. Kinh tế. B. Xã hội. C. Thể thao. D. Văn hóa.

Câu 8. Trong Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam đã giành chính quyền từ tay kẻ thù nào sau đây?

- A. Phát xít Nhật. B. Phát xít Đức. C. Đế quốc Mỹ. D. Thực dân Anh.

Câu 9. Trong giai đoạn 1954-1960, nhân dân miền Bắc Việt Nam đã thực hiện nhiệm vụ nào sau đây?

- A. Thực hiện cải cách ruộng đất. B. Xây dựng Mặt trận Việt Minh.
C. Khởi nghĩa giành chính quyền. D. Đấu tranh chống phát xít Nhật.

Câu 10. Quốc gia nào sau đây là một trong những thành viên sáng lập Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) năm 1967?

- A. Nhật Bản. B. Ba Lan. C. Thái Lan. D. Trung Quốc.

Câu 11. Công cuộc Đổi mới ở Việt Nam (từ năm 1986 đến nay) đạt được thành tựu nào sau đây?

- A. Vươn lên trở thành cường quốc công nghệ hàng đầu thế giới.
B. Xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vững mạnh.
C. Đã giải quyết triệt để mọi vấn đề về ô nhiễm môi trường.
D. Việt Nam trở thành một trong những “con rồng” kinh tế châu Á.

Câu 12. Sau khi trật tự hai cực Ianta sụp đổ, quốc gia nào sau đây ra sức thiết lập trật tự thế giới đơn cực?

- A. Mỹ. B. Triều Tiên. C. Lào. D. Mianma.

Câu 13. Đối với thế giới, sự ra đời của Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết **không** có ý nghĩa nào sau đây?

- A. Làm thất bại ý đồ và hành động chia rẽ của các thế lực thù địch.
B. Trở thành biểu tượng và chỗ dựa cho phong trào cách mạng thế giới.
C. Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc ở Á, Phi, Mỹ La-tinh.
D. Tạo tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Câu 14. Nội dung nào sau đây là đặc điểm nổi bật của trật tự thế giới mới được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Các nước tư bản chủ nghĩa chi phối thế giới. B. Các nước thắng trận thống trị nước bại trận.
C. Thế giới phân thành hai cực, hai phe đối lập. D. Trật tự thế giới đơn cực do Mỹ chi phối.

Câu 15. Nguyên nhân chủ quan nào sau đây đã làm nên thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Tinh thần đoàn kết chiến đấu chống kẻ thù chung của nhân dân ba nước Đông Dương.
B. Đường lối lãnh đạo cách mạng đúng đắn, sáng tạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.
C. Quân Đồng Minh đã đánh bại phát xít Nhật, Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
D. Sự giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân yêu chuộng hòa bình ở Pháp.

Câu 16. Trong giai đoạn 1967-1976, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) coi trọng vấn đề chính trị - an ninh vì một trong những lí do nào sau đây?

- A. Mỹ bắt đầu có những hành động can thiệp, dính líu vào Đông Dương.
B. Cuộc Chiến tranh lạnh đã và đang tác động sâu sắc đến nhiều nước.

C. Chủ nghĩa khủng bố xuất hiện, trực tiếp đe dọa đến nền hòa bình khu vực.

D. Việc lập lại hòa bình ở Cam-pu-chia trở thành tâm điểm của khu vực.

Câu 17. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng lý do Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra đường lối Đổi mới đất nước từ năm 1986?

A. Tình hình trong nước có nhiều thuận lợi, Đảng đổi mới để nắm bắt thời cơ.

B. Yêu cầu sống còn của sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, phù hợp xu thế thời đại.

C. Công cuộc cải tổ ở Liên Xô đạt được nhiều thành tựu, tạo động lực cho Việt Nam.

D. Mỹ đã gỡ bỏ lệnh bao vây cấm vận, bình thường hóa quan hệ với Việt Nam.

Câu 18. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng đóng góp của phong trào Tây Sơn (cuối thế kỉ XVIII) với lịch sử dân tộc Việt Nam?

A. lật đổ các chính quyền phong kiến Nguyễn, Trịnh, Lê.

B. Xóa bỏ tình trạng chia cắt Đàng Trong - Đàng Ngoài.

C. Kết thúc nghìn năm đô hộ của phong kiến phương Bắc.

D. Đánh bại quân Xiêm, Thanh, bảo vệ độc lập của đất nước.

Câu 19. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân (1968) của quân dân miền Nam Việt Nam đã mở ra bước ngoặt cho cuộc kháng chiến chống Mỹ vì lí do nào sau đây?

A. Buộc Mỹ phải rút hết quân đội khỏi miền Nam Việt Nam.

B. Làm lung lay ý chí xâm lược của Mỹ.

C. Buộc Mỹ phải đưa quân đội trực tiếp tham chiến.

D. Đánh bại hoàn toàn chiến tranh thực dân mới của Mỹ.

Câu 20. Phương châm kháng chiến toàn dân trong đường lối kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của Đảng Cộng sản Đông Dương hình thành trên cơ sở nào sau đây?

A. Thực hiện kế sách “vườn không nhà trống”.

B. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng.

C. Thực hiện kế hoạch “đánh nhanh thắng nhanh”.

D. Nông dân là lực lượng đông đảo trong xã hội.

Câu 21. Nhận xét nào sau đây phản ánh đúng về phong trào Đồng khởi (1959-1960) ở miền Nam Việt Nam?

A. Địa bàn diễn ra chủ yếu ở vùng nông thôn miền Nam Việt Nam.

B. Có sự phối hợp chiến đấu chặt chẽ với chiến trường Lào và Campuchia.

C. Đấu tranh vũ trang là chủ yếu, kết hợp với đấu tranh chính trị.

D. Là cuộc tổng tiến công của lực lượng vũ trang và nổi dậy của quần chúng.

Câu 22. Đọc tư liệu sau:

“[Năm 1960] Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua bản Tuyên ngôn về thủ tiêu hoàn toàn chủ nghĩa thực dân, trao trả độc lập cho các quốc gia và dân tộc thuộc địa. Đó là một sự kiện chính trị quan trọng. Tuyên ngôn đã khẳng định các nước thực dân đã vi phạm nguyên tắc quan trọng nhất của pháp luật quốc tế; khẳng định rõ ràng cơ sở pháp lí quốc tế của cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc bị áp bức”.

(Nguyễn Quốc Hùng, Nguyễn Hồng Quân, *Liên hợp quốc và lực lượng giữ gìn hòa bình Liên hợp quốc*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2008, tr.46)

Đoạn tư liệu trên phản ánh vai trò nào sau đây của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Thúc đẩy quá trình phi thực dân hóa trên thế giới.
- B. Phát triển văn hóa, xã hội các nước thành viên.
- C. Thúc đẩy phát triển kinh tế, tài chính quốc tế.
- D. Đảm bảo các quyền cơ bản của con người.

Câu 23. Thực tiễn công cuộc Đổi mới đất nước ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay đã cho thấy

- A. Kinh tế là nhân tố quyết định bản chất và sự ổn định của chế độ chính trị.
- B. Sự kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội.
- C. Hội nhập quốc tế là điều kiện tiên quyết của tăng trưởng kinh tế và ổn định xã hội.
- D. Đổi mới chính trị luôn đi trước để mở đường cho đổi mới kinh tế.

Câu 24. Nhận xét nào sau đây **không** đúng về vai trò của hậu phương trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam?

- A. Là nguồn chi viện về sức người, sức của cho cuộc kháng chiến.
- B. Là nơi dừng chân của lực lượng vũ trang sau các chiến dịch.
- C. Là nơi tạo những tiền đề để tiến lên xây dựng chế độ xã hội mới.
- D. Là nơi xây dựng chủ nghĩa xã hội, chi viện cho tiền tuyến.

PHẦN II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM ĐÚNG/SAI. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Chúng ta cần một xã hội mà trong đó sự phát triển là thực sự vì con người, chứ không phải vì lợi nhuận mà bóc lột và chà đạp lên phẩm giá con người. Chúng ta cần sự phát triển về kinh tế đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội, chứ không phải gia tăng khoảng cách giàu nghèo và bất bình đẳng xã hội. Chúng ta cần một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn, chứ không phải cạnh tranh bất công, ‘cá lớn nuốt cá bé’, vì lợi ích vị kỷ của một số ít cá nhân và các phe nhóm”.

(Nguyễn Phú Trọng, *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về Chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia Sự thật, 2024, tr.19)

- a) Thành công của quá trình thực hiện đường lối đổi mới đã đưa Việt Nam trở thành mắt xích quan trọng trong nhiều liên kết kinh tế khu vực và toàn cầu.
- b) Quan điểm của Tổng Bí thư là sự tổng kết lý luận, thực tiễn sâu sắc, nhất quán về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của đất nước ta trong tình hình mới.
- c) Xã hội chủ nghĩa mà nhân dân Việt Nam đang phấn đấu xây dựng là một xã hội nhân ái, đoàn kết, tương trợ lẫn nhau, hướng tới các giá trị tiến bộ, nhân văn.
- d) Giá trị phát triển vì con người theo quan điểm của Tổng Bí thư thể hiện ở việc bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, đi đôi với phát triển kinh tế và xóa bỏ hoàn toàn khoảng cách giàu nghèo.

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Dựa trên những nỗ lực của ASEAN nói chung và các thành viên nói riêng, cùng với niềm hi vọng, sự mong đợi và ước mơ của hơn 650 triệu nhân dân Đông Nam Á, hiện thực về một Cộng đồng chung đang dần được định hình rõ nét hơn. Mặc dù có nhiều khó khăn thách thức, song với chất keo kết dính gồm ba trụ cột là chính trị-an ninh, kinh tế, văn hóa-xã hội, ASEAN sẽ tạo nên thành một hình mẫu của sự đoàn kết, thống nhất, hợp tác cho nhiều khu vực trên thế giới, đặc biệt là khu vực của các nước đang phát triển trong thế kỉ XXI.”

(Trần Xuân Hiệp, Trương Công Vĩnh Khanh, *ASEAN: 55 năm hình thành và phát triển (1967-2022)*, NXB Thông tin và Truyền thông, 2022, tr.333)

- a) Ba trụ cột của Cộng đồng ASEAN là Cộng đồng Chính trị-An ninh, Cộng đồng Kinh tế và Cộng đồng Văn hóa-Giáo dục.
- b) Việc hình thành Cộng đồng ASEAN vào năm 2015 đã nâng tiến trình hợp tác và liên kết khu vực lên tầm cao mới vì hòa bình, hợp tác và cùng phát triển thịnh vượng.
- c) Việt Nam gia nhập ASEAN năm 1995 là một quyết sách mang tầm chiến lược của Đảng và Nhà nước ta, góp phần tạo nên cục diện mới về hội nhập quốc tế và quyết định sự phát triển của đất nước.
- d) “Một bản sắc, một tầm nhìn, một cộng đồng” là mục tiêu xây dựng một Cộng đồng ASEAN có nền kinh tế thống nhất, nền văn hóa hòa nhập và liên minh quân sự vững chắc.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Nhìn dưới góc độ nào đó, xu thế thiết lập một trật tự thế giới đa cực lại được nhiều nước lớn ủng hộ. Điều này được thể hiện rõ qua việc thực hiện chính sách đối ngoại của các nước lớn sau Chiến tranh lạnh. Trước những tranh chấp mâu thuẫn với nhau, các nước đều tìm biện pháp thông qua đối thoại, thỏa hiệp và tránh xung đột. Đặc điểm nổi bật trong quan hệ giữa các nước lớn là tính hai mặt. Sự khác nhau về ý thức hệ và sự chạy đua về lợi ích tranh giành ảnh hưởng quyết định đến tính hai mặt trong chính sách đối ứng, đồng thời cũng quyết định sự tồn tại của nó, song song giữa hợp tác và cạnh tranh, giữa mâu thuẫn và hài hòa, giữa tiếp xúc và kiềm chế...”

(Trần Nam Tiến (chủ biên), *Lịch sử quan hệ quốc tế hiện đại (1945-2000)*, NXB Giáo dục, tr.450)

- a) Hiện nay, việc xây dựng sức mạnh tổng hợp của quốc gia là giải pháp quan trọng trong cuộc cạnh tranh giữa các nước trong xu thế đa cực.
- b) Chiến tranh lạnh kết thúc, trật tự thế giới mới được hình thành sau Chiến tranh lạnh trở thành điều kiện quan trọng dẫn đến sự ra đời xu thế toàn cầu hóa.
- c) Trật tự thế giới theo xu thế đa cực hình thành phản ánh tương quan so sánh lực lượng mới trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh nhưng vẫn chịu sự chi phối lớn của Mỹ và Liên Xô.
- d) Trong xu thế của trật tự đa cực, trước những tranh chấp mâu thuẫn với nhau, các nước lớn đều nỗ lực tìm biện pháp thông qua đối thoại, thỏa hiệp và tránh xung đột.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Cách mạng tháng Tám là một sự kiện vĩ đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Với sự thắng lợi của Cách mạng tháng Tám, xiềng xích nô lệ mà thực dân Pháp và phát xít Nhật trói buộc nhân dân ta trong suốt 80 năm đã bị đập tan, chế độ quân chủ chuyên chế từng ngự trị và tồn tại nghìn

năm đã bị lật nhào. Nước ta từ một nước thuộc địa đã trở thành một quốc gia độc lập với chính thể dân chủ cộng hòa, dân ta từ thân phận nô lệ đã vươn dậy, trở thành người tự do, người chủ đất nước mình”.

(Nguyễn Quang Ngọc (Chủ biên), *Tiến trình lịch sử Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 2002, tr.296)

- a) Cách mạng tháng Tám đã đồng thời giải quyết hai nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến.
- b) Cách mạng tháng Tám đã đưa nước Việt Nam từ một nước thuộc địa trở thành quốc gia tự trị.
- c) Cách mạng tháng Tám là một cuộc cách mạng giải phóng mang tính dân tộc điển hình.
- d) Là cuộc cách mạng mang tính bạo lực, có sự kết hợp giữa lực lượng chính trị của quần chúng với lực lượng vũ trang.

----HẾT----